TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **194**/2019/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 215/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019, giữa:

Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn x, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Thôn x, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về con chung*: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B cùng xác định có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1996, hiện cháu Trang đã trưởng thành trên 18 tuổi, có sức khỏe bình thường và đã có gia đình riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

-*Về tài sản chung, đất đai chung*: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B cùng xác định có một số tài sản chung, đất đai chung, nhưng hai bên đã tự thỏa thuận chia cho nhau xong, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Văn B cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị T phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002393 ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Thuyết số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Y (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn